| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 167/2017/DS-PT<br>Ngày 11- 10 – 2017<br>V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Minh Tâm

*Các Thẩm phán*: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Bà Phạm Thị Hồng Hà

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Đức Hoài Mi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2017/TLPT-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2017/DSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện V bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 245/2017/QĐ - PT ngày 05 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Kim V, sinh năm 1963, có mặt.
- *Bị đơn*: 1. Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1965, có mặt

2. Bà Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P), sinh năm 1964, có mặt

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã X, huyện Y, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) là Luật sư Phạm Văn H – Văn phòng Luật sư Phạm Văn H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

- *Người kháng cáo:*

Bị đơn ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) kháng cáo.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 4 năm 2017 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Kim V trình bày:*

Nguyên bà có cho vợ chồng ông Đỗ Văn C, bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) vay số tiền như sau: lần 1 số tiền là 132.500.000đ ngày 29 tháng 6 năm 2016 al nhằm ngày 01 tháng 8 năm 2016 dl, lần 2 cùng ngày số tiền là 60.000.000đ, tổng số tiền 02 lần vay là 192.500.000đ. Khi vay có làm biên nhận và ông C bà P có thế chấp cho bà 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 95m$^2$ thửa 605 tờ bản đồ số 2 do Ủy ban nhân dân huyện Y cấp, đất và nhà tọa lạc Ấp V, xã X, huyện Y, tỉnh V, tỉnh Vĩnh Long. Lợi dụng chỗ quen biết nên vợ chồng ông C, bà P đã mượn lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đi vay vốn ngân hàng K và cam kết sau 30 ngày vay xong sẽ trả số tiền trên nhưng khi lấy đi vay được tiền xong bà có đòi nhiều lần vợ chồng ông C bà P hẹn mà không trả.

Nay bà yêu cầu ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) trả cho bà số tiền vốn vay 02 đợt là 192.500.000đ và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng 1%/tháng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016 đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 là 8 tháng: 192.500.000đ x 1%/tháng x 8 tháng = 15.400.000đ, tổng cộng tiền vốn và lãi là 192.500.000đ + 15.400.000đ = 207.900.000đ.

Ngoài ra bà không còn yêu cầu nào khác.

** Theo bảng khai ý kiến ngày 30 tháng 5 năm 2017 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Đỗ Văn C và bà*

*Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) trình bày:*

Vợ chồng ông thừa nhận có nợ bà Nguyễn Kim V số tiền vốn vay là 132.500.000đ. Vợ chồng ông thừa nhận chữ ký trong 03 biên nhận cùng ngày 29 tháng 6 năm 2016 al: 01 biên nhận nợ số tiền 132.500.000đ, 01 biên nhận nợ số tiền 60.000.000đ, 01 biên nhận mượn lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đều là chữ ký của vợ chồng ông. Nay đối với yêu cầu của bà V yêu cầu vợ chồng ông trả cho bà V số tiền vốn vay 02 đợt là 192.500.000đ và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng 1%/tháng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016 đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 là 8 tháng: 192.500.000đ x 1%/tháng x 8 tháng = 15.400.000đ, tổng cộng vốn và lãi là 207.900.000đ thì vợ chồng ông chỉ đồng ý trả cho bà V số tiền vốn vay là 132.500.000đ trả hàng tháng cho bà V số tiền 3.000.000đ cho đến khi trả xong số tiền nợ. Đối với biên nhận số tiền nợ 60.000.000đ là số tiền vợ chồng ông vay của bà V cộng dồn cùng với các khoản nợ khác thành biên nhận là 132.500.000đ, biên nhận 60.000.000đ đã chuyển thành biên nhận 132.500.000đ nhưng do vợ chồng ông không lấy lại biên nhận 60.000.000đ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2017/DSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Y xử, quyết định:

Căn cứ vào Điều 463, 465, 466, 468, 357 Bộ luật dân sự; Điều 3, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim V.

[1] Buộc ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) phải trả cho bà Nguyễn Kim V số tiền vốn vay là 192.500.000đ (Một trăm chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng 1%/tháng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016 đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 là 8 tháng: 192.500.000đ x 1%/tháng x 8 tháng = 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng), tổng cộng tiền vốn và lãi là 207.900.000đ (Hai trăm lẻ bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

[2] Án phí dân sự sơ thẩm: ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) phải nộp 10.395.000đ (Mười triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Kim V không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Kim V số tiền 5.197.500đ (Năm triệu một trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số $N^0$ 0007902 ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 31/7/2017 bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông bà trả nợ vốn vay cho nguyên đơn Nguyễn Kim V số tiền là 132.500.000 đồng và điều chỉnh lại tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông bà, chấp nhận cho ông bà trả nợ vốn vay cho nguyên đơn Nguyễn Kim V số tiền là 132.500.000 đồng và điều chỉnh lại tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và lý do kháng cáo của bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P); về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Xét thấy tại phiên tòa bị đơn không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo vì vậy đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) trình bày: do sơ suất của ông C, bà P khi ký giấy nợ cộng dồn nên không lấy lại biên nhận vay 60.000.000 đồng. Đây là do sự tin tưởng của ông C, bà P, nhưng sự việc này là có thật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đương sự sửa án sơ thẩm.

Nguyên đơn Nguyễn Kim V trình bày: bà không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo của ông C, bà P. Đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên như án sơ thẩm đã xử.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích, đánh giá nhận định về kháng cáo, các tình tiết của vụ án, việc giải quyết, xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn Nguyễn Kim V và bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét đơn kháng cáo của bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) là còn trong hạn luật định, đã đóng tạm ứng án phí đầy đủ nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm theo Điều 293 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông bà, chấp nhận cho ông bà trả nợ vốn vay cho nguyên đơn Nguyễn Kim V số tiền là 132.500.000 đồng và điều chỉnh lại tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới.

[3] Xét tại cấp sơ thẩm, ông C và bà P thừa nhận có mượn của nguyên đơn bà V số tiền vốn vay là 132.500.000 đồng và vợ chồng ông C, bà P thừa nhận chữ ký trong 03 biên nhận cùng ngày 29/6/2016 al đều là của vợ chồng ông bà, gồm:

- 01 biên nhận nợ số tiền 132.500.000 đồng.
- 01 biên nhận nợ số tiền 60.000.000 đồng.
- 01 biên nhận mượn lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đối với biên nhận nợ số tiền 132.500.000 đồng vợ chồng ông C, bà P đồng ý trả cho nguyên đơn bà V số tiền vốn vay 132.5000.000 đồng trả hàng tháng cho bà V số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi trả xong số nợ.

Đối với biên nhận nợ số tiền 60.000.000 đồng ông C, bà P cho rằng biên nhận trên là số tiền ông vay của bà V cộng dồn cùng với các khoản nợ khác thành biên nhận là 132.500.000 đồng, biên nhận 60.000.000 đồng đã chuyển thành biên nhận 132.500.000 đồng nhưng do vợ chồng ông không lấy lại biên nhận 60.000.000 đồng. Ông C, bà P không thừa nhận có nợ bà V số tiền 60.000.000 đồng nhưng ông bà không có chứng cứ nào chứng minh biên nhận số tiền 60.000.000 đồng đã cộng dồn các khoản nợ khác thành biên nhận 132.500.000 đồng nên lời trình bày của ông C, bà P đối với số tiền vay trên là không có cơ sở để chấp nhận

Cho nên, từ những căn cứ trên đủ cơ sở buộc ông C, bà P trả lại cho nguyên đơn Nguyễn Kim V số tiền nợ vay là 192.500.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng là hoàn toàn phù hợp.

[4] Xét cấp sơ thẩm buộc ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) phải trả cho bà Nguyễn Kim V số tiền vốn vay là 192.500.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng 1%/tháng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016 đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 là 8 tháng: 192.500.000đ x 1%/tháng x 8 tháng = 15.400.000 đồng, tổng cộng tiền vốn và lãi là 207.900.000 đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật cho nên giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/2017/DSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Y.

Xét ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận xét đơn xin miễn giảm án phí của ông Cảnh đề ngày 02/10/2017 thì Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y xác nhận ông C chỉ ngụ địa chỉ ấp V, xã X, huyện Y, tỉnh Vĩnh Long chứ không có xác nhận về hoàn cảnh khó khăn nên không có căn cứ không xét.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

*Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.*

[6] Về án phí dân sự: bị đơn Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P) phải chịu án phí dân sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Đỗ Văn C và Huỳnh Kim P (Huỳnh Thị Kim P). Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 07/2017/DSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Y.

Căn cứ vào Điều 463, 465, 466, 468, 357 của Bộ luật dân sự.

1/ Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim V.

Buộc ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) phải trả cho bà Nguyễn Kim V số tiền vốn vay là 192.500.000đ (Một trăm chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng 1%/tháng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016 đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 là 8 tháng: 192.500.000đ x 1%/tháng x 8 tháng = 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng), tổng cộng tiền vốn và lãi là 207.900.000đ (Hai trăm lẻ bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

2/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về án phí và lệ phí Tòa án.

*Án phí dân sự sơ thẩm:*

Án phí dân sự sơ thẩm: ông Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) phải nộp 10.395.000đ (Mười triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Kim V không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Kim V số tiền 5.197.500đ (Năm triệu một trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số $N^0$ 0007902 ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

*Án phí dân sự phúc thẩm:*

Buộc bị đơn Đỗ Văn C và bà Huỳnh Kim P (tên theo giấy chứng minh nhân dân là Huỳnh Thị Kim P) nộp 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Ông C và bà P đã nộp 300.000 đồng ngày 01/8/2017 theo lai thu số 0008181 và 0008182

tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y nên được khấu trừ. Ông C và bà P không phải nộp tiếp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND CC: 01b;
- CA: 01b;
- VKSND TVL: 02b;
- TAND HY:01b;
- CC THADS HY: 01b;
- Các đs: 03b;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Vương Minh Tâm**